

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 151/2022/HS-PT
Ngày: 23-6-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Văn Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Trương Công Bình và ông Nguyễn Văn Bằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngọc Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2022/TLPT-HS ngày 11/5/2022. Do có kháng cáo của các bị cáo Ngô Thị Thanh H, Nguyễn Thị Thanh Tr, Hồ Thị Mộng T và Nguyễn Phương Th đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2022/HS-ST ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Ngô Thị Thanh H; Sinh năm 1984; Tại: Tỉnh Khánh Hòa; Nơi cư trú: Số x, đường y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Nguyễn Ngô H (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1958; Bị cáo có chồng là Trần Tam L, sinh năm: 1980 (đã ly hôn); Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/05/2021 đến ngày 21/05/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

2. Nguyễn Thị Thanh Tr; Sinh năm 1984; Tại: Tỉnh Đắk Lắk; HKTT: Số c, đường z, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 10/12.

Con ông: Nguyễn Trọng C; Con bà: Nguyễn Thị Thanh H; Bị cáo có chồng là Nguyễn Trường S, sinh năm: 1979; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/05/2021 đến ngày 21/05/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

3. Hồ Thị Mộng T; Sinh năm 1984; Tại: Tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Số b, đường z, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá:

6/12; Con ông: Hồ T (đã chết); Con bà: Hoàng Thị G, sinh năm: 1949; Bị cáo có chồng là Văn Ngọc Kh, sinh năm: 1979; Bị cáo có 01 con là Văn Ngọc Kh, sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/05/2021 đến ngày 21/05/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

4. Nguyễn Phương Th; Sinh năm 1982; Tại: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Tổ dân phố p, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê. Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Nguyễn Quang X, sinh năm: 1953; Con bà: Nguyễn Thị Thanh Tr (đã chết); Bị cáo có chồng là Đặng Hữu S, sinh năm: 1973; Bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2011. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/05/2021 đến ngày 21/05/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay – Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr, Nguyễn Phương Th và Hồ Thị Mộng T:* Ông Mai Quốc A – Luật sư Văn phòng Luật sư A Đắk Lắk - thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk - Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo và kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 12/5/2021, Hồ Thị Mộng T đến nhà của chị Lê Thị T1 (là bạn của T) chơi, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện hành vi đánh bạc của T nên đã tiến hành kiểm tra trên người T có 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J4+, màu vàng, gắn 02 sim thuê bao điện thoại di động số 0919454802 và 0813617679, có chứa các nội dung tin nhắn văn bản và Zalo liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề thông qua kết quả xổ số kiến thiết (viết tắt XSKT) miền Trung và XSKT miền Bắc trong các ngày từ ngày 09/5/2021 đến ngày 12/5/2021 với nhiều con bạc, trong đó số tiền đánh bạc T nhận từ các con bạc vào ngày 12/5/2021 theo kết quả XSKT miền Trung là 11.046.000 đồng, trong đó tiền cá cược là 8.946.000 đồng và tiền trúng đề tương ứng là 2.100.000 đồng. Tại Cơ quan điều tra, T khai nhận có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề cho Ngô Thị Thanh H nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã tiến hành khám xét chỗ ở của Ngô Thị Thanh H, phát hiện H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức nhận ghi số lô đề thông qua điện thoại di động trong ngày 11/5/2021 và 12/5/2021 với Nguyễn Thị Kim Th và một số con bạc khác. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột còn phát hiện Nguyễn Phương Th, Nguyễn Thị Thanh Tr và Huỳnh Thị Như N có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề vào các ngày 09/5/2021, 11/5/2021.

Quá trình điều tra, xét xử các bị cáo khai:

- **Bị cáo Ngô Thị Thanh H Khai:** Khoảng đầu năm 2021 cho đến nay, H đã có hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề. Hàng ngày, từ khoảng 15 giờ đến 18 giờ 15 phút, H sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0949.174647 để nhận số lô đề của các con bạc, sau một thời gian nhận số đề, các con bạc ghi nợ nhiều nên H không có tiền để chi trả cho những con bạc đã trúng lô đề. Vậy nên khi nhận số đề thì H tổng hợp một phần rồi chuyển lên cho nhà cái trên là người phụ nữ tên D và L (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để cái trên trực tiếp chi trả thay và hưởng lợi từ việc chuyển số đề lên cho cái trên. Đối với các số H có thể chung chi được thì H giữ lại để trực tiếp chơi với các con bạc. Khi có kết quả thì H với các con bạc chung chi với nhau. Riêng đối với cái trên khi nào số tiền thắng thua từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng thì H sẽ đến thanh toán.

Vào ngày 11/5/2021, H ghi số lô đề theo kết quả XSKT Đài miền Trung (tỉnh Đắk Lắk) và XSKT Đài miền Bắc với Nguyễn Thị Kim T, tổng tiền đánh bạc theo kết quả XSKT Đài miền Trung (tỉnh Đắk Lắk) là 6.559.000 đồng. Trong đó tiền là đặt cược là 2.359.000 đồng, tiền trúng là 4.200.000 đồng; kết quả XSKT Đài miền Bắc là 2.588.000 đồng. Trong đó tiền đặt cược là 1.148.000 đồng, tiền trúng là 1.440.000 đồng. Sau đó, H tổng hợp lại và chuyển lên cho D.

Vào ngày 12/5/2021, H ghi số lô đề theo kết quả XSKT Đài miền Trung (thành phố Đà Nẵng và tỉnh Khánh Hòa), cụ thể:

Đài Đà Nẵng: H nhận ghi số đề của: Nguyễn Thị Kim T với tổng số tiền cá cược là 2.884.000 đồng, tiền trúng là 1.400.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 4.284.000 đồng; Người phụ nữ tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền đặt cược 1.443.000 đồng, tiền trúng là 4.900.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 6.343.000 đồng; người phụ nữ tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với tổng số tiền đặt cược là 16.047.000 đồng, tiền trúng là 17.500.000 đồng, tổng tiền đánh bạc là 33.547.000 đồng.

Đài Khánh Hòa: H nhận ghi số đề của người phụ nữ tên B (chưa rõ nhân thân, lai lịch) với số tiền đặt cược 14.479.000 đồng, tiền trúng 34.500.000 đồng, tổng tiền đánh bạc là 48.979.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc H nhận theo kết quả Đài miền Trung – Đà Nẵng là 44.174.000 đồng (trong đó tiền đặt cược là 20.374.000 đồng, tiền trúng là 23.800.000 đồng) và theo kết quả Đài miền Trung – tỉnh Khánh Hòa là 48.979.000 đồng (trong đó tiền đặt cược là 14.479.000 đồng, tiền trúng là 34.500.000 đồng). Tổng số tiền đánh bạc H nhận theo kết quả XSKT Đài miền Trung (Đà Nẵng và tỉnh Khánh Hòa) là 93.153.000 đồng, trong đó tiền đặt cược là 34.853.000 đồng, tiền trúng là 58.300.000 đồng.

Đối với các tin nhắn đánh bạc theo kết quả XSKT Đài miền Bắc, thời điểm đó H đã bị Cơ quan Công an triệu tập làm việc nên chưa thể trả lời tin.

Sau khi nhận tin, H tổng hợp lại một phần tin trên, cùng với những số H tự nghĩ ra để đặt cược, rồi gửi tin lên cho nhà cái trên, cụ thể:

Đài Đà Nẵng: H gửi lên cho D (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tổng số tiền đặt cược là 7.802.000 đồng, tiền trúng là 9.100.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 16.902.000 đồng (trong đó, số tiền đánh bạc H tự đặt cược là 504.000 đồng, không trúng); người phụ nữ tên L (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tổng số tiền đặt cược là 3.855.000 đồng, tiền trúng là 4.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 8.055.000 đồng (trong đó, số tiền đánh bạc H tự đặt cược là 378.000 đồng, không trúng). Như vậy, tổng số tiền đánh bạc H gửi lên theo kết quả Đài miền Trung - Đà Nẵng là 24.957.000 đồng, trong đó tiền đặt cược là 11.657.000 đồng, tiền trúng là 13.300.000 đồng.

Đài Khánh Hòa: H gửi lên cho người phụ nữ tên D tổng số tiền đặt cược là 5.733.000 đồng, tiền trúng là 10.600.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 16.333.000 đồng; người phụ nữ tên L tổng số tiền đặt cược là 3.087.000 đồng, tiền trúng là 7.400.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 10.487.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc H gửi lên theo kết quả Đài miền Trung – tỉnh Khánh Hòa là 26.820.000 đồng, trong đó tiền đặt cược là 8.820.000 đồng, tiền trúng là 18.000.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc H gửi lên theo kết quả Đài miền Trung (Đà Nẵng và tỉnh Khánh Hòa) là 51.777.000 đồng, trong đó tiền đặt cược là 20.477.000 đồng, tiền trúng là 31.300.000 đồng (trong đó, tiền đánh bạc do H tự đặt cược là 882.000 đồng). Còn lại số tiền H giữ lại để trực tiếp thắng thua với các con bạc là: 42.258.000 đồng, trong đó tiền đặt cược là 15.258.000 đồng, tiền trúng là 27.000.000 đồng. Tổng cộng các đài H đánh bạc là: 93.153.000 đồng.

- **Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr khai:** Khoảng đầu năm 2021, bị cáo đã tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề bằng điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus, gắn sim số 0949.976343 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia Model: TA-1174, gắn sim số 0847.578.587, để làm công cụ nhận và gửi tin nhắn đánh số lô, đề. Hàng ngày, bị cáo nhận số lô đề từ những con bạc, rồi tổng hợp cùng với những con số bị cáo tự nghĩ ra để trực tiếp đánh bạc rồi chuyển lên cho người đàn ông tên Sơn để thắng thua trực tiếp với Sơn, cụ thể:

Ngày 09/5/2021, bị cáo nhận số đề theo kết quả Đài miền Trung - tỉnh Kon Tum của Hồ Thị Mộng T với số tiền đặt cược là 2.152.000 đồng, tiền trúng là 6.700.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 8.852.000 đồng và Đài miền Bắc với số tiền đặt cược 2.850.000 đồng, tiền trúng là 750.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 3.600.000 đồng. Sau khi nhận tin của T, Tr đã tổng hợp toàn bộ chuyển lên cho S. Số tiền đánh bạc, Tr chưa gặp S cũng như T để giao nhận tiền.

Ngày 11/5/2021, Tr nhận số lô đề của Huỳnh Thị Như N, theo kết quả XSKT Đài miền Trung (tỉnh Đắk Lắk), với số tiền là 50.000 đồng và không trúng. Số tiền thua đề này, N đã trả đủ cho Tr vào ngày 12/5/2021.

Ngày 12/5/2021, Trang nhận số lô đề của người phụ nữ tên Thanh (chưa rõ nhân thân, lai lịch), theo kết quả đài Đài miền Trung – Đà Nẵng với số tiền đặt cược là 260.000 đồng, trong đó tiền trúng là 350.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 610.000 đồng, rồi gửi lên cho S số tiền 252.000 đồng, hưởng chênh lệch

số tiền 8.000 đồng. Sau đó, Tr tự nghĩ ra các số để đánh bạc với số tiền đặt cược là 25.419.000 đồng, tiền trúng đề là 20.650.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 46.069.000 đồng rồi tổng hợp cùng với số đề của Th và gửi lên cho S. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc Đài miền Trung – Đà Nẵng của Tr là 46.679.000 đồng, trong đó tiền đặt cược là 25.679.000 đồng, tiền trúng là 21.000.000 đồng. Đối với Đài Bắc, Tr tự nghĩ ra các số đề rồi đặc cược với Sơn, với số tiền đặt cược là 2.602.000 đồng và không trúng con số nào. Số tiền đánh bạc vào ngày 12/5/2021 giữ lại. Số tiền Tr đánh bạc là: 46.679.000 đồng.

- **Bị cáo Hồ Thị Mộng T khai:** Khoảng đầu năm 2021, T đã tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề nhằm thu lợi bất chính. Hàng ngày từ khoảng 15 giờ đến 20 giờ, T không ở nhà mà điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, màu đỏ, biển số 47B2-25120, mang theo 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J4+, màu vàng, gắn sim số 0919454802 và 0813617679 đi đến các quán cà phê hoặc đến nhà người quen rồi sử dụng điện thoại di động để nhận ghi số lô, đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết, nhằm tránh sự phát hiện của Cơ quan Công an. T đóng vai trò trung gian đứng ra nhận số đề của những con bạc có nhu cầu, sau đó tổng hợp một phần cùng với những con số T tự đánh rồi chuyển lên cho nhà cái trên để hưởng lợi bất chính, phần còn lại T giữ để đánh với các con bạc. Trước đây T có thời gian chuyển số đề lên cho nhà cái trên là bị cáo H, tuy nhiên từ khoảng đầu tháng 05/2021 thì T không chuyển lên cho H nữa mà chuyển lên cho một người phụ nữ tên Oanh L, hoặc nhờ bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr chuyển lên cho người đàn ông tên S. Ngày 12/5/2021, T sử dụng điện thoại di động để nhận tin nhắn đánh số lô đề. Đến 17 giờ 45 phút cùng ngày, trong lúc T đang nhận tin nhắn đánh bạc của các con bạc và tổng hợp tin nhắn đánh bạc để chuyển cho O thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, tạm giữ 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J4+, màu vàng, gắn sim số 0919454802 và 0813617679 của T có thể hiện những tin nhắn văn bản, tin nhắn zalo chứa nội dung liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề từ ngày 09/5/2021 đến ngày 12/5/2021, cụ thể:

Ngày 09/5/2021: T nhận tin nhắn đặt cược đánh số lô, đề với một số con bạc thông qua điện thoại di động. Sau đó, T tổng hợp toàn bộ rồi sử dụng điện thoại di động gửi cho Nguyễn Thị Thanh Tr, nhờ Tr gửi lên cho S để đánh bạc trực tiếp với S, với số tiền đặt cược theo kết quả XSKT Đài miền Trung (tỉnh Kon Tum) là 2.152.000 đồng, tiền trúng là 6.700.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 8.852.000 đồng và theo kết XSKT Đài miền Bắc là 2.850.000 đồng, tiền trúng đề là 750.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 3.600.000 đồng. Số tiền 12.452.000 đồng (là tiền đánh bạc) Đài Miền Trung và Đài miền Bắc, T, Tr và các con bạc chưa chung chi cho nhau.

Ngày 10/5/2021, T tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề với Nguyễn Dương Thị Tú T, theo kết quả XSKT miền Trung (tỉnh Phú Yên) với số tiền đặt cược là 800.000 đồng, không trúng con số nào nên Tr đã trả cho T số tiền 800.000 đồng.

Ngày 11/5/2021, T tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề với Lê Văn Tiến theo kết quả XSKT miền Trung (tỉnh Đắk Lắk), với số tiền đặt cược là 670.000 đồng và theo kết quả XSKT miền Bắc với số tiền là 880.000 đồng, không trúng số nào, Tiến chưa trả tiền đánh bạc cho T.

Ngày 12/5/2021, T tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề với các con bạc, theo kết quả XSKT miền Trung (Đà Nẵng). Tổng số tiền T nhận từ các con bạc là 11.046.000 đồng, trong đó tiền cá cược là 8.946.000 đồng và tiền trúng đề là 2.100.000 đồng. Sau đó, T tổng hợp một phần số đề, với số tiền nhận đặt cược là 2.128.000 đồng rồi gửi lên cho Oanh L với số tiền là 2.094.000 đồng để hưởng chênh lệch số tiền 34.000 đồng. Số tiền còn lại là 8.918.000 đồng (trong đó số tiền đặt cược là 6.818.000 đồng, tiền trúng đề là 2.100.000 đồng), T giữ lại để chơi với các con bạc. Ngoài ra, T còn tự nghĩ ra các số đề trực tiếp đặt cược thắng thua với cái trên O, với số tiền đặt cược là 2.864.000 đồng, tiền trúng đề là 2.100.000 đồng, tổng số tiền T tự đánh bạc là 4.946.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền T đánh bạc theo kết quả XSKT Đà Nẵng (Đã Nẵng) ngày 12/5/2021 của T là 15.992.000 đồng, trong đó tiền đặt cược là 11.493.000 đồng, tiền trúng là 4.200.000 đồng (T chưa gặp các con bạc để chung chi tiền thắng thua). Riêng đối với các tin nhắn số đề Đà Nẵng ngày 12/5/2021, T chưa nhận. Tổng số tiền T đánh bạc là: 24.844.000 đồng

- **Bị cáo Nguyễn Phương Th khai:** Từ đầu năm 2021, bị cáo Th đã tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề. Trong khoảng thời gian từ 15 giờ đến 18 giờ hàng ngày, Th sử dụng 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9, màu tím gắn sim số 0941.143183 để nhận đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề của các con bạc có nhu cầu, rồi tổng hợp một phần cùng với những số Th tự nghĩ ra để đặt cược, chuyển lên cho nhà cái trên là người đàn ông tên Ph (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nhằm hưởng lợi, phần còn lại Th giữ lại để trực tiếp sát phạt với các con bạc. Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 12/5/2021, Th bị Cơ quan Công an tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9, màu tím gắn sim số 0941.143183 chứa những tin nhắn văn bản, tin nhắn zalo có nội dung liên quan đến hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề vào ngày 12/5/2021, cụ thể:

Đối với Đà Nẵng XSKT miền Trung (Đà Nẵng): Th nhận ghi số đề và nhận từ các con bạc là 10.735.000 đồng, trong đó tiền đặt cược là 6.395.000 đồng và tiền trúng đề là 4.340.000 đồng. Sau đó, Th tổng hợp một phần số đề, cùng với những số Th tự nghĩ ra để đặt cược, rồi gửi tin lên cho: Dương Hồng H với số tiền đặt cược là 951.000 đồng, tiền trúng đề là 700.000 đồng, tổng số tiền Th gửi lên cho H là 1.651.000 đồng; Ph với số tiền đặt cược là 3.221.000 đồng, tiền trúng là 1.400.000 đồng, tổng số tiền Th gửi lên cho Ph là 4.621.000 đồng (trong đó, có số tiền 147.000 đồng là tiền Th tự đánh với Ph nhưng không trúng). Còn lại số tiền 4.610.000 đồng (trong đó tiền đặt cược của các con bạc là 2.370.000 đồng, tiền thắng cược là 2.240.000 đồng) Th giữ lại để trực tiếp thắng thua với các con bạc. Tổng số tiền Th đánh bạc Đà Nẵng ngày 12/5/2021 là 10.882.000 đồng, trong đó tiền đặt cược là 6.542.000 đồng, tiền trúng là 4.340.000 đồng.

Đài XSKT miền Bắc: Th nhận ghi số đề của: Lê Thu S với số tiền đặt cược là 1.505.000 đồng, tiền trúng đề là 1.110.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 2.615.000 đồng; người phụ nữ tên T với số tiền đặt cược là 129.000 đồng, không trúng con số nào; người đàn ông tên P với số tiền đặt cược là 967.000 đồng, không trúng con số nào; Nguyễn Thị Thanh Ph với số tiền đặt cược là 249.000 đồng, không trúng con số nào; Trần Thị L với số tiền đặt cược là 967.000 đồng, tiền trúng đề là 360.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 1.327.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền Th đánh bạc theo Đài miền Bắc vào ngày 12/5/2021 là 5.287.000 đồng, trong đó tiền đặt cược là 3.817.000 đồng và tiền trúng đề là 1.470.000 đồng.

Sau đó, Th tổng hợp lại một phần số đề, cùng với những số Th tự nghĩ ra để đặt cược, rồi gửi tin lên cho: Dương Hồng H với số tiền đặt cược là 613.000 đồng, tiền trúng đề là 740.000 đồng, tổng số tiền Th gửi lên cho H là 1.353.000 đồng; Ph với số tiền đặt cược là 951.000 đồng, không trúng con số nào (trong đó có số tiền 90.000 đồng Th tự đánh). Còn lại số tiền 3.073.000 đồng (trong đó tiền đặt cược của các con bạc là 2.343.000 đồng, tiền thắng cược là 730.000 đồng) Th giữ lại để trực tiếp thắng thua với các con bạc. Tổng số tiền đánh bạc của Th theo Đài XSKT miền Bắc là 5.377.000 đồng (trong đó tiền đặt cược là 3.907.000 đồng, tiền trúng là 1.470.000 đồng). Số tiền đánh bạc ngày 12/5/2021, Th, Ph và các con bạc chưa chung chi cho nhau. Tổng số tiền Th đánh bạc là: 16.259.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 63/2022/HS-ST ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Ngô Thị Thanh H, Nguyễn Thị Thanh Tr, Hồ Thị Mộng T và Nguyễn Phương Th phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ vào Điểm b khoản 2, Điều 321, điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Ngô Thị Thanh H: 03 (Ba) năm tù.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt: Nguyễn Thị Thanh Tr: 12 (Mười hai) tháng tù.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Hồ Thị Mộng T: 09 (Chín) tháng tù.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Phương Th: 07 (Bảy) tháng tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với 02 bị cáo khác và tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/3/2022, bị cáo Hồ Thị Mộng T có đơn kháng cáo với nội dung xin được cải tạo không giam giữ; bị cáo Ngô Thị Thanh H kháng cáo xin giảm

nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Thị Th Trang kháng cáo xin được xử phạt hình phạt tiền.

Ngày 24/3/2022 bị cáo Nguyễn Phương Th có đơn kháng cáo xin được xử phạt hình phạt tiền.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr thay đổi kháng cáo xin được hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Phương Th xin được cải tạo không giam giữ.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Thị Thanh H về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2, Điều 321 Bộ luật hình sự; các bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr, Hồ Thị Mộng T và Nguyễn Phương Th theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 03 năm tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Ngô Thị Thanh H là có phần nghiêm khắc. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm Điều 54 xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù và không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr, bị cáo Hồ Thị Mộng T và bị cáo Nguyễn Phương Th thì thấy: các bị cáo đều phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên toà có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, việc để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú thì cũng đủ tác dụng để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời cũng thể hiện được chính sách nhân đạo và khoan hồng của Nhà nước nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm Điều 65 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Xử phạt bị cáo Hồ Thị Mộng T 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và xử phạt bị cáo Nguyễn Phương Th 07 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr, Hồ Thị Mộng T và Nguyễn Phương Th là ông Mai Quốc A trình bày tranh luận: Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử các bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr, Hồ Thị Mộng T và Nguyễn Phương Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo là nghiêm khắc. Đối với các bị cáo phạm tội là phụ nữ, đang nuôi con nhỏ, phạm tội ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm và không trình bày gì thêm.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Trong thời gian từ ngày 09/5/2021 đến ngày 12/5/2021, tại địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, Ngô Thị Thanh H, Hồ Thị Mộng T, Nguyễn Phương Th, Nguyễn Thị Thanh Tr, Nguyễn Thị Kim Th và Huỳnh Thị Như N đã có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức ghi số đề. Cụ thể:

Tổng số tiền bị cáo Ngô Thị Thanh H dùng đánh bạc: Ngày 11/5/2021 theo Đài miền Trung là 6.559.000 đồng; ngày 12/5/2021 theo Đài miền Trung là 93.153.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr dùng để đánh bạc: Ngày 09/5/2021 theo Đài miền Trung là 8.852.000 đồng; ngày 12/5/2021 theo Đài miền Trung là 46.679.000 đồng.

Tổng số tiền bị cáo Hồ Thị Mộng T dùng đánh bạc: Ngày 09/5/2021 theo Đài miền Trung là 8.852.000 đồng; ngày 12/5/2021, Đài miền Trung là 15.992.000 đồng.

Tổng số tiền của bị cáo Nguyễn Phương Th dùng đánh bạc: Ngày 12/5/2021 theo Đài miền Trung là 10.882.000 đồng và theo Đài miền Bắc là 5.377.000 đồng.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ngô Thị Thanh H về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2, Điều 321 Bộ luật hình sự; các bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr, Hồ Thị Mộng T và Nguyễn Phương Th theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[2.1] Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Ngô Thị Thanh H: Về mức hình phạt 03 năm tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo phạm tội lần đầu quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có bố ruột là thương binh hạng A trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước là người có công với Cách mạng, khi phạm tội là phụ nữ có thai. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, n khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo.

[2.2] Xét mức hình phạt 12 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên, xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt và nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không cần thiết phải buộc bị cáo phải tập trung cải tạo, cần áp dụng Điều 65 Bộ

luật hình sự cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Vì vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[2.3] Xét kháng cáo của bị cáo Hồ Thị Mộng T và bị cáo Nguyễn Phương Th, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 09 tháng tù đối với bị cáo Hồ Thị Mộng T và 07 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Phương Th mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt là tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, các bị cáo đều phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo đều có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời cũng thể hiện được chính sách nhân đạo và khoan hồng của Nhà nước nên cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm cho bị cáo Hồ Thị Mộng T và Nguyễn Phương Th được cải tạo không giam giữ tại địa phương. Đối với bị cáo Hồ Thị Mộng T và Nguyễn Phương Th đều không có việc làm, thu nhập không ổn định lại phải nuôi con nhỏ nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho 02 bị cáo.

[3] Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Ngô Thị Thanh H; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr, Hồ Thị Mộng T và Nguyễn Phương Th. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 63/2022/HS-ST ngày 11/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2, Điều 321, điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Ngô Thị Thanh H** 02 (Hai) năm tù về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/05/2021 đến ngày 21/05/2021.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Thanh Tr** 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr cho Ủy ban nhân dân phường Thành C, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Hồ Thị Mộng T** 02 (hai) năm 03 (ba) tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Đánh bạc*”. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2022 đến ngày 21/5/2022 là 09 ngày bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn lại phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 02 (hai) năm 02 (hai) tháng 3 (ba) ngày.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Tân L, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ giao bị cáo Hồ Thị Mộng T cho Ủy ban nhân dân phường Tân L, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Hồ Thị Mộng T.

- Áp dụng khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Phương Th** 01 (một) năm 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Đánh bạc*”. Được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2022 đến ngày 21/5/2022 là 09 ngày bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian còn lại phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 01 (một) năm 08 (tám) tháng 3 ngày.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Tân L, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ giao bị cáo Nguyễn Phương Th cho Ủy ban nhân dân phường Tân L, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo

có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Phương Th.

[3] Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư Pháp;
- THA hình sự TP. B;
- THADS TP. B;
- UBND P. Tân L;
- UBND P. Thành C;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trịnh Văn Toàn